

Số: 764 /KH-UBND

Cử Chi, ngày 23 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện

Căn cứ Kế hoạch số 6474/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật năm 2024;

Nhằm triển khai, thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG CÔNG TÁC

1. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 nhằm kịp thời phát hiện và chủ động tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc đình chỉ, khắc phục những sai sót, hạn chế trong các văn bản quy phạm pháp luật Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đã ban hành.

Nội dung tự kiểm tra: Tập trung tự kiểm tra đối với vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, hoạt động của doanh nghiệp, hoạt động đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện các văn bản vi phạm Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) về các hành vi bị nghiêm cấm để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý văn bản có nội dung trái pháp luật, chú trọng những lĩnh vực còn nhiều bức xúc trong xã hội.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện, công chức Tư pháp - hộ tịch các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền đối với 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành gửi đến Ủy ban nhân dân huyện để kiểm tra theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ trong công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tình hình tham mưu, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc khắc phục các sai sót trong công tác này (nếu có) của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; việc niêm yết công khai theo quy định và đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương (nếu có) các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024 hoặc khi có chỉ đạo đột xuất.

- Phương thức thực hiện: Phòng Tư pháp huyện căn cứ vào tình hình công tác năm của ngành Tư pháp chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch kiểm tra công tác ngành Tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác tham mưu, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm thời gian cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

d) Kiểm tra, xử lý văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành hoặc kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

đ) Đơn đốc thực hiện kết luận kiểm tra văn bản đối với các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản thực hiện, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện kết luận kiểm tra văn bản.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2023 của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp; Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước năm 2023 thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố (nếu có) theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung theo khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện, công chức Tư pháp - hộ tịch các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 31 tháng 01 năm 2024.

b) Chủ động rà soát văn bản của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ngay sau khi có căn cứ pháp lý để rà soát; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để triển khai thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Ngay khi có yêu cầu của các sở, ban, ngành Thành phố hoặc theo nội dung đề xuất của Phòng Tư pháp huyện, các phòng, ban huyện.

(Đính kèm Danh mục các Luật của Quốc hội khóa XV và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực trong năm 2023, 2024)

c) Tiếp tục triển khai rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn liên quan đến các văn bản hết hiệu lực do các Bộ, ngành Trung ương, Thành phố công bố hàng năm (rà soát chuyên đề theo từng ngành, lĩnh vực).

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Phòng Tư pháp huyện có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện rà soát, tổng hợp các báo cáo kết quả rà soát cho Ủy ban nhân dân huyện sau khi thống nhất kết quả rà soát với các phòng, ban huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Phối hợp thực hiện kết quả rà soát văn bản theo chuyên đề năm 2023

Phối hợp với Sở Tư pháp Thành phố thực hiện các kết quả rà soát theo chuyên đề của năm 2023 theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp Thành phố (nếu có).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp huyện và các phòng, ban huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo văn bản chỉ đạo của Thành phố.

3. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện

- Phòng Tư pháp huyện chịu trách nhiệm tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét ban hành Quyết định công bố kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn huyện.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện thực hiện niêm yết danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực tại trụ sở Ủy ban nhân dân (theo quy định tại khoản 7 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP); đăng kết quả hệ thống hóa lên Trang thông tin điện tử của huyện và gửi bản tập tin điện tử (có chữ ký số) về Trung tâm Công báo Thành phố để đăng tải.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn công bố kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn xã, thị trấn; niêm yết danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực tại trụ sở Ủy ban nhân dân (theo quy định tại khoản 7 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) và đăng kết quả hệ thống hóa lên Trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và xã, thị trấn.

4. Báo cáo kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện

- Phòng Tư pháp huyện chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn huyện đến Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp Thành phố và Hội đồng nhân dân huyện.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn xã, thị trấn về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp huyện).

b) Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 05 tháng 3 năm 2024.

5. Thực hiện kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn Thành phố

Trên cơ sở Danh mục các văn bản cần xử lý sau khi kết thúc kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 và kết quả rà soát các chuyên đề trong năm 2023, Phòng Tư pháp huyện tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan được giao thực hiện các đề xuất xử lý văn bản đã được phê duyệt theo kết quả rà soát các chuyên đề và Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc Công bố kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kiến nghị điều chỉnh việc xử lý văn bản (nếu cần thiết) trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, điều chỉnh.

- Đơn vị theo dõi, đôn đốc: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Phối hợp thực hiện việc cập nhật văn bản lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật

Kịp thời gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành về Sở Tư pháp Thành phố để cập nhật trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật ngay sau khi các văn bản này được ban hành.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Phối hợp xây dựng và kiện toàn đội ngũ Cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản

Phối hợp Sở Tư pháp Thành phố xây dựng và sử dụng đội ngũ cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản theo tình hình thực tế và nhu cầu trên địa bàn huyện. Lập danh sách cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của huyện hoặc giới thiệu cho Sở Tư pháp Thành phố danh sách các cộng tác viên huyện đủ tiêu chuẩn để xây dựng đội ngũ cộng tác viên của Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản áp dụng mức chi theo quy định của Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp huyện

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện kế hoạch này.
- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch này và theo quy định pháp luật.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Có trách nhiệm cân đối, bố trí ngân sách để đảm bảo đủ kinh phí thực hiện theo kế hoạch đề ra.

3. Thủ trưởng các phòng, ban huyện

- Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công.
- Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và tổ chức, quản lý cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp huyện.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công.
- Ban hành riêng hoặc lồng ghép nội dung công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật vào kế hoạch công tác năm 2024 tại địa phương.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 31 tháng 01 năm 2024.

- Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và

và Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và tổ chức, quản lý cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp huyện.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện. *6/17*

Nơi nhận:

- Phòng Kiểm tra văn bản - Sở Tư pháp Thành phố;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các phòng, ban huyện;
- HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PTP.TTTLinh.65.

Neat



CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

DANH MỤC

Các Luật của Quốc hội khóa XV và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực trong năm 2023, 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 464 /KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên loại	Số, ký hiệu, ngày ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực	Văn bản hướng dẫn thi hành (ngày có hiệu lực thi hành)
1	Luật	04/2022/QH15 14/6/2022	Cảnh sát cơ động	01/01/2023	
2	Luật	05/2022/QH15 15/6/2022	Điện ảnh	01/01/2023	Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện ảnh (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023).
3	Luật	06/2022/QH15 15/6/2022	Luật Thi đua, khen thưởng	01/01/2024	Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024).
4	Luật	07/2022/QH15 16/6/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ	01/01/2023	- Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền

STT	Tên loại	Số, ký hiệu, ngày ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực	Văn bản hướng dẫn thi hành (ngày có hiệu lực thi hành)
					liên quan (có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 4 năm 2023). - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 8 năm 2023). - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng (có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2023)
5	Luật	08/2022/QH15 16/6/2022	Kinh doanh bảo hiểm	01/01/2023	Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023).

STT	Tên loại	Số, ký hiệu, ngày ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực	Văn bản hướng dẫn thi hành (ngày có hiệu lực thi hành)
6	Luật	09/2022/QH15 09/11/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện	01/7/2023	Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 09/2022/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 8 năm 2023)
7	Luật	10/2022/QH15 10/11/2022	Thực hiện dân chủ ở cơ sở	01/7/2023	Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2023).
8	Luật	11/2022/QH15 14/11/2022	Thanh tra	01/7/2023	Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra (có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2023)
9	Luật	12/2022/QH15 14/11/2022	Dầu khí	01/7/2023	Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023)
10	Luật	13/2022/QH15 14/11/2022	Phòng, chống bạo lực gia đình	01/7/2023	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực



STT	Tên loại	Số, ký hiệu, ngày ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực	Văn bản hướng dẫn thi hành (ngày có hiệu lực thi hành)
					gia đình (có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 12 năm 2023)
11	Lệnh	14/2022/QH15 15/11/2022	Phòng, chống rửa tiền	01/3/2023	Nghị định số 19/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 4 năm 2023)
12	Lệnh	15/2023/QH15 09/01/2023	Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2024	
13	Lệnh	16/2023/QH15 19/6/2023	Giả	01/7/2024	
14	Lệnh	17/2023/QH15 20/6/2023	Hợp tác xã	01/7/2024	
15	Lệnh	18/2023/QH15 20/6/2023	Phòng thủ dân sự	01/7/2024	
16	Lệnh	19/2023/QH15 20/6/2023	Lệnh Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	01/7/2024	
17	Lệnh	20/2023/QH15 20/6/2023	Lệnh Giao dịch điện tử	01/7/2024	
18	Lệnh	21/2023/QH15 22/6/2023	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân	15/8/2023	
19	Lệnh	22/2023/QH15 23/6/2023	Lệnh Dấu thuế	01/01/2024	